

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 14/2023/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mỹ Đức, ngày 09 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 58/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1958

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968

Đều có HKTT: Xóm 15, thôn T, xã H, huyện M, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn T phải thanh toán trả ông Nguyễn Văn M 85.000.000 đồng (*Tám mươi lăm triệu đồng*).

Thời hạn trả nợ như sau: Chậm nhất đến ngày 30/9/2024 trả 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*); ngày 30/9/2025 trả 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*); ngày 30/9/2026 trả 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*); ngày 30/9/2027 trả 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*); ngày 30/9/2028 trả 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*); ngày 30/9/2029 trả 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*); ngày 30/9/2030 trả 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*); ngày 30/9/2031 trả 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*); ngày 30/9/2032 trả 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

Trong trường hợp ông Nguyễn Văn T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như cam kết nêu trên thì ông Nguyễn Văn M có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án của

người được thi hành (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn T phải chịu 1.062.500 đồng (*Một triệu không trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Văn M, vì ông Mạnh là người cao tuổi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lã Phi Hùng